SIMPLE FUTURE TENSE

CÁCH DÙNG	VÍ DỤ
1. Diễn tả một quyết định hay một ý định nhất thời nảy ra ở thời điểm nói. Có từ tín hiệu chỉ thời gian trong tương lai	+ I miss my grandmother so much. I will drop by her house after working tomorrow. (Tôi rất nhớ bà tôi vì thế sau giờ làm ngày mai tôi sẽ đi thăm bà.)
2. Diễn đạt một dự đoán không có căn cứ	+ I think she won't come and join our party. (Tôi nghĩ cô ấy sẽ không đến tham gia bữa tiệc của chúng ta đâu.)
3. Đưa ra lời yêu cầu, đề nghị, lời mời	+ Will you go out for dinner with me? (Bạn có thể đi ăn tối với tôi được không?) + Will you pass me the pencil, please? (Bạn có thể chuyền bút chì cho tôi được không?)
4. Diễn đạt lời hứa	+ I promise I will write to her every day. (Tôi hứa tôi sẽ viết thư cho cô ta mỗi ngày.) + My friend will never tell anyone about this. (Bạn tôi sẽ không nói với ai về việc này.)
5. Diễn đạt lời cảnh báo hoặc đe dọa	+ Be quiet or Chinhtao will be angry. (Hãy trật tự đi, không Chinhtao sẽ nổi giận đấy.) + Stop talking, or the teacher will send you out. (Không nói chuyện nữa, nếu không giáo viên sẽ đuổi em ra khỏi lớp.)
6. Dùng trong câu điều kiện loại I, diễn tả 1 giả định có thể xảy ra trong hiện tại và tương lai	+ If she learns hard, she will pass the exam. (Nếu mà cô ấy học hành chăm chỉ thì cô ấy sẽ thi đỗ.)

LIVEWORKSHEETS

DẤU HIỆU NHẬN BIẾT

Để nhận biết thì tương lai đơn, trong câu có xuất hiện những từ chỉ thơi gian trong tương lai như sau:

- **Tomorrow**: Ngày mai, …
- **Next day/week/month/year/…**: Ngày hôm sau, tháng sau, năm sau,…
- **In + Một khoảng thời gian**: In 2 days, in 4 hours, in next week,…

Trong câu có những động từ, trạng từ chỉ quan điểm và không chắc chắn như:

- **Probably, maybe, supposedly**, … : Có thểm, được cho là,…
- **Think / believe / suppose / …:** Tin rằng, cho là,…

A. GIVE THE CORRECT FORM OF THE GIVEN VERBS AND EXPLAIN THE USAGES OF THE VERBS.

Chia dạng đúng của động từ trong ngoặc và nêu cách sử dụng.

1. If it rains, he (stay)_____ at home.

Usage:_____

2. In two days, I (know) _____ my results.

Usage:_____

3. I think he (not come) _____ back his hometown.

Usage:_____

4. I cannot contact my daughter. I (go) _____to the university to find her.

Usage:_____

5. We believe that she (recover) _____ from her illness soon.

Usage:_____

LIVEWORKSHEETS

6. He promises he (finish) _____ the report on time.

Usage:_____

7. Be quiet or the teacher (kick) _____ you out of the class.

Usage:_____

8. I think Spiderman (appear) _____ when we are in danger.

Usage:_____

9. Be careful! You (injure) _____ yourself.

Usage:_____

10. If Andy follows the rules, they (not be) _____ able to harm him.

Usage:_____

11. Are you stuck there? I (run) _____ there right away.

Usage:_____

12._____ you (take) _____ a stroll with me?

Usage:_____

13. In my opinion, she (not/ pass) _____ the exam.

Usage:_____

14. I (not support) _____ you with your physics homework, if you want.

Usage:_____

B. ARRANGE THE WORDS BELOW TO MAKE SENTENCES.

Sắp xếp các từ dưới đây để tạo thành câu.

LIVEWORKSHEETS

1. catterpillar/ turn into/ a beautiful butterfly/ this/ will.

2. visit Germany / they/ where/ will/ stay/ when/ they/ ?

3. won't/ go out/ it snows / I/ if/

4. come / Will/ tomorrow/ you/?

5. so tired,/ You/ look/ I / you / will bring /something to eat.

6. I'm afraid/ she won't /come to/ be able to/ the party.

7. come/ restaurant/ Will/ you/ tonight?

8. stay/ They/ won't/ here/ tomorrow.

9. She/ her mother/ will help / take care of / her/ cats/ tomorrow.

10. Hoa/ and/ will not/ be/ friends/ Lan/ anymore.

C. LISTEN AND FILL IN THE BLANKS

Nghe và điền vào chỗ trống:

LIVEWORKSHEETS

So what is your plan for New York Tony?

Well I _____here at 7 o clock tomorrow morning. I will depart from LAX at 9:30. I _____in New York City at around 4:30. After that I _____into my hotel.

What time is your meeting?

My meeting is at 2:00 p.m. on Tuesday

So what _____tomorrow night?

I _____at the hotel.

What _____after dinner?

I _____the city and do some sightseeing.

ah I wish I were going.

Me too. But I _____ you and the kids some souvenirs in New York.

Excellent. We _____forward to it. When _____back?

I _____on Friday night at 7 o'clock p.m.

okay great. What is the time difference between New York and LA ?

There is a three-hour time difference.

Oh I see.

LIVEWORKSHEETS